

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 208/2020/HS-ST
Ngày 04/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đặng – Cán bộ Hưu trí.

2. Ông Đỗ Minh Tùng – Giáo viên Trường Trung học phổ thông Bến Cát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 219/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Hoàng T, sinh ngày 23/7/2003 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh L, sinh năm 1973 và bà Phan Thị Ánh Tt, sinh năm 1976; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1999 và nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Phan Thị Ánh T, sinh năm 1976 – Là mẹ ruột.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phước L, sinh năm 1985 – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương – có mặt.

Bị hại: Bà Phạm Huỳnh N, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tạm trú: Đường DK12, khu phố 3A, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phan Thị Ánh T, sinh năm 1976.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng T hiện đang làm thuê và sinh sống cùng gia đình tại khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/6/2020, Võ Hoàng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 61G1 – 597.64 chạy đến đoạn đường DL14, thuộc khu phố 3B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì gặp bà Phạm Huỳnh N đang đi bộ một mình bên lề đường, có biểu hiện say rượu, nôn ói. T chạy đến gần và hỏi “Chị có sao không?”, bà N nói “Không, không” rồi đi tiếp. Lúc này, do đang cần tiền tiêu xài, T thấy trên người bà N đeo 01 bóp đeo bằng vải nghĩ là có tài sản bên trong, bà N lại đang say rượu, đi một mình, xung quanh không có ai, T nảy sinh ý định giật bóp đeo của bà N. T điều khiển xe chạy theo bà N, rồi bất ngờ áp sát, dùng tay phải giật bóp đeo bằng vải mà bà N đang đeo, làm dây bóp đeo bị đứt, sau đó T chuyển chiếc bóp giật được sang tay trái rồi tăng ga xe để bỏ chạy. Bà N chạy lại ôm ngang bụng của T. T điều khiển xe chạy được một đoạn khoảng 05 mét, do bà N không buông T ra nên làm T và bà N ngã xuống đất. Bà N tri hô “Cướp! Cướp!”. Lúc này, lực lượng công an phường T đi tuần tra ngang qua, phát hiện, đến bắt giữ T. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát để điều tra theo thẩm quyền. Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 61G1 – 597.64;

- 01 bóp đeo bằng vải nữ hình chữ nhật, kích thước 18x10cm; màu đỏ-đen-hồng có dây đeo màu đen bên trong có 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng gold 64GB;

Tại Cơ quan điều tra công an thị xã Bến Cát, Võ Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 17/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Bến Cát, kết luận: 01 bóp đeo bằng vải nữ hình chữ nhật, kích thước 18x10cm; màu đỏ-đen-hồng có dây đeo màu đen trị giá 50.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng gold 64GB, trị giá 4.500.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 61G1 – 597.64, xe do bà Phan Thị Ánh T là mẹ của Võ Hoàng T đứng tên sở hữu. Ngày 14/6/2020, bà T để xe ở nhà, T tự ý điều khiển xe đi chơi, sau đó giật tài sản của bà N thì bị bắt.

Tại bản Cáo trạng số 229/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội “cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 17/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng, tiến hành giao trả:

- 01 bóp đeo bằng vải nữ hình chữ nhật, kích thước 18x10cm; màu đỏ-đen-hồng có dây đeo màu đen bên trong có 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng gold 64GB cho bà Phạm Huỳnh N. Bà N nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 61G1 – 597.64 cho bà Phan Thị Ánh T. Bà T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa:

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Quá trình điều tra và xét xử, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Thống nhất với tội danh mà Viện Kiểm sát đã truy tố. Đối với mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị là từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù là quá nghiêm khắc vì bị cáo là người chưa thành niên, có nghề nghiệp, có nơi cư trú ổn định, có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của Viện Kiểm sát và kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng thị xã Bến Cát ngày 17/6/2020.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 14/6/2020, Võ Hoàng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 61G1 – 597.64 dùng tay phải giật bóp đeo bằng vải bên trong có số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng gold 64GB mà bà Phạm Huỳnh N đang đeo, làm dây bóp đeo bị đứt. Sau đó T chuyển chiếc bóp giật được sang tay trái rồi tăng ga xe để bỏ chạy.

Theo Kết luận về việc định giá tài sản ngày 17/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát kết luận: 01 bóp đeo bằng vải nữ hình chữ nhật, kích thước 18x10cm, màu đỏ-đen-hồng có dây đeo màu đen trị giá 50.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng gold 64GB trị giá 4.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 5.050.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Võ Hoàng T đã phạm vào tội “cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 229/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội “cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật nhưng vì lòng tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản thu hồi trả lại cho bị hại nên chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát sẽ áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Võ Hoàng T được 16 tuổi 10 tháng 21 ngày. Bị cáo T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định về xử phạt người chưa thành niên đối với bị cáo.

[7] Người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, khung hình phạt mà bị cáo bị Viện Kiểm sát truy tố tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2015 là tội rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[9] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc do bị cáo là người chưa thành niên, phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng T phạm tội “cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Hoàng An